

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/DS-ST
Ngày 11/6/2025
“T/c hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoàng, ông Nguyễn Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Loan - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Đinh Huy Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2025/TLST- DS ngày 22 tháng 4 năm 2025 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2025/QĐST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh Lê Minh Q, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Y, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam, vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

* Bị đơn: Anh Mai Văn H, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Y, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Lê Minh Q trình bày:

Do cùng sinh sống trên địa bàn thôn và là hàng xóm của nhau nên Mai Văn H đã đến hỏi vay tiền của anh, cụ thể như sau: ngày 30/12/2015 âm lịch H vay số tiền 20.000.000 đồng; ngày 15/01/2016 âm lịch H vay số tiền 10.000.000 đồng; ngày 28/01/2016 âm lịch vay số tiền 10.000.000 đồng, lý do vay H nói với anh là cần tiền làm ăn nên vay nóng. Do tin tưởng là hàng xóm lại vay số tiền không nhiều để làm ăn nên anh đồng ý cho vay bằng tiền của cá nhân anh. Anh H đã nhận đủ số tiền mặt 40.000.000 đồng và H tự viết giấy vay tiền (anh giữ bản chính). Sau một thời gian anh đã đến gặp và gọi điện nhưng anh H chỉ khát chưa có và đến nay chưa trả. Vì vậy, trước khi khởi kiện ra Tòa án anh đã gửi toàn bộ đơn khởi kiện cùng tài liệu chứng cứ kèm theo để thông báo cho anh H biết được

việc anh khởi kiện đòi nợ anh H theo pháp luật và ngày 18/4/2025 anh H đã nhận được, biết được việc anh khởi kiện đòi nợ.

Nay anh đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xem xét buộc anh Mai Văn H có trách nhiệm trả anh toàn bộ số nợ gốc 40.000.000 đồng trên và tiền lãi tính theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết bị đơn anh Mai Văn H trình bày: Ngày 18/4/2025 anh có nhận được đơn khởi kiện và tài liệu chứng cứ của anh Q gửi thông báo khởi kiện đòi nợ anh tại Tòa án. Anh không đồng ý với yêu cầu khởi kiện đòi nợ của anh Q. Vì: Anh không vay nợ anh Q; Giấy tờ vay anh Q nộp không rõ ràng, chỉ có chữ và nội dung bản gốc văn bản có dòng chữ “em vay của anh 20 triệu 30/12/2015 âm, em vay của anh 10 triệu 15/1/2016 âm, em vay của anh 10 triệu 28/1/2016 âm” có chữ H, Mai Văn H (trong đó dòng chữ 28/1/2026 âm, có số bị tô lên). Anh xác nhận giấy biên nhận trên là do anh viết, anh ký, anh xác nhận nội dung anh có vay số tiền đó nhưng không nói rõ là vay của anh nào, không có người làm chứng. Anh vay anh em xã hội chứ không vay anh Q. Anh không nhớ mục đích vay, nhưng khẳng định vào các thời điểm trên có vay người đó số tiền như giấy xác nhận thông tin, sau khi vay xong đã nhận tiền đầy đủ và chốt sau đó mới viết tổng hợp giấy nội dung như trên. Không có ai làm chứng việc vay giữa anh và người anh xã hội trên. Khi vay xong anh chỉ viết một bản giấy vay nợ trên (duy nhất một bản) và người cho vay là người quản lý giấy viết xác nhận vay nợ. Khi vay giữa hai bên không thỏa thuận về lãi suất và thời gian trả. Đến nay khẳng định anh đã trả người đó rồi, trả vào thời gian khoảng năm 2017, còn thời gian cụ thể ngày tháng không nhớ, khi trả không có người chứng và không viết giấy biên nhận đã trả nên anh không có tài liệu nộp cho Tòa án. Anh cũng không biết vì sao anh Q có được tờ giấy vay nợ trên mà anh vay của người khác để khởi kiện anh ra Tòa án đòi nợ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Các Điều 26; 35; 39; 147; 227; 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 357; 463; 466; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Minh Q đối với anh Mai Văn H: Buộc Mai Văn H phải trả tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng, nợ lãi 602.739,762 đồng (làm tròn 602.740 đồng). Tổng gốc và lãi là: 40.602.740 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất về án phí vụ án và bác các yêu cầu khác của đương sự.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng vay tài sản (tiền mặt) theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn cư trú trên địa bàn thị xã D, tỉnh Hà Nam, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 **Bộ luật Tố tụng dân sự** Tòa án nhân dân thị xã D thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn anh Lê Minh Q, anh Q có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; HĐXX căn cứ điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Q tại phiên tòa.

[3] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

Căn cứ lời trình bày của nguyên đơn, lời trình bày của bị đơn và tài liệu đương sự xuất trình có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ khẳng định: Ngày 30/12/2015 âm lịch vay 20.000.000 đồng, ngày 15/1/2016 âm lịch vay 10.000.000 đồng, ngày 28/1/2016 âm lịch vay 10.000.000 đồng anh Mai Văn H đã vay số tiền trên của anh Lê Minh Q. Anh Mai Văn H là người viết giấy xác nhận nội dung vay tiền và ký xác nhận (H, Mai Văn H). Như vậy, căn cứ Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự đủ căn cứ xác định anh Mai Văn H đã vay của anh Lê Minh Q 03 lần với tổng số tiền là 40.000.000 đồng.

Mặc dù hai bên đã ký kết hợp đồng vay tài sản không có kỳ hạn, không có lãi suất, không ghi rõ thời điểm trả nợ tuy nhiên việc ký hợp đồng giữa các bên là có thật, hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ các bên, anh Q đã nhiều lần đòi nợ nhưng anh H vẫn chưa trả. Để chứng minh cho việc đòi nợ của mình trước khi gửi đơn khởi kiện đến Tòa án anh Q đã gửi đơn khởi kiện và tài liệu chứng cứ kèm theo cho anh H và anh H đã thừa nhận ngày 18/4/2025 đã nhận được đơn khởi kiện và tài liệu chứng cứ do bưu điện gửi tới. Do đó, đủ căn cứ xác định ngày 18/4/2025 là ngày anh Mai Văn H biết được việc anh Lê Minh Q đã đòi nợ anh H theo quy định của pháp luật đối với 03 khoản vay không có thời hạn trả nêu trên. Nay anh Lê Minh Q khởi kiện yêu cầu anh Mai Văn H phải trả số tiền đã vay là có căn cứ và được chấp nhận, theo đó buộc anh H phải trả tổng số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng cho anh Q.

[4] *Về yêu cầu tiền lãi:* Trong đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn có yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật. Xét thấy việc giao dịch giữa hai bên là hợp đồng vay không lãi và không kỳ hạn và ngày 18/4/2025 anh H đã biết về yêu cầu đòi nợ của phía nguyên đơn nên xác định lãi suất 03 khoản vay trên được tính từ ngày 18/4/2025 đến ngày 11/6/2025 (ngày xét xử sơ thẩm) và lãi suất được tính

theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự. Từ ngày 18/4/2025 đến ngày 11/6/2025) là 55 ngày là: $(40.000.000đ \times 10\% \times 55 \text{ ngày}) : 365 \text{ ngày} = 602.739,762 \text{ đồng}$ (làm tròn 602.740 đồng). Tổng gốc và lãi là: 40.602.740 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Mai Văn H phải chịu theo quy định. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, nguyên đơn được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 26; 35; 39; 147; 227; 228 Bộ luật Tố tụng dân sự
- Các Điều 357; 463; 466; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự;
- Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Minh Q đối với anh Mai Văn H: Buộc bị đơn anh Mai Văn H phải trả cho nguyên đơn anh Mai Văn H, tổng số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng, nợ lãi là 602.739,762 đồng (làm tròn 602.740 đồng). Tổng gốc và lãi là: 40.602.740 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

2.1. Bị đơn anh Mai Văn H phải chịu 2.030.137 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Nguyên đơn anh Lê Minh Q được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.000.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001600 ngày 22 tháng 4 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

3. Bác các yêu cầu khác của đương sự.

Án xử công khai sơ thẩm, anh H có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Q vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND thị xã Duy Tiên.
- Chi cục THA thị xã Duy Tiên.;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tươi